

VẤN ĐỀ QUẢN LÝ KHÔNG GIAN TRÊN VÀ VEN KÊNH RẠCH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THEO QUY HOẠCH

Ths KTS Nguyễn Bình Dương và KS Dương Ngọc Hồng - Viện QHXD TP

Thời gian vừa qua, vấn đề ngập lụt ảnh hưởng nhiều đến đời sống an sinh xã hội của người dân mà chúng ta thường thấy trên các phương tiện truyền thông và theo các chuyên gia nêu lên thì ngập lụt rất nhiều nguyên nhân: mưa lớn bất thường, hệ thống thoát nước bị lấn chiếm gây tắc nghẽn dòng chảy,... Ngày 29/9/2016, Hội nghị sơ kết tình hình kinh tế-xã hội trên địa bàn TP có sự tham dự của Chủ tịch UBND TP.HCM Nguyễn Thành Phong, khi nghe báo cáo về tình trạng ngập nước thì Chủ tịch cho rằng: *"Muốn thoát cảnh ngập nước, chống ngập chúng ta sẽ phải di dời một số hộ dân lấn chiếm kênh, rạch..."*, Ông Phong nói thêm: *"Những hộ dân lấn chiếm này sẽ không được đền bù nhưng TP và các quận - huyện sẽ phải tốn một khoản kinh phí rất lớn để hỗ trợ di dời. Rõ ràng, bài học này là rất đắt. Chúng ta phải nhìn thẳng vào thực tế, để tăng cường quản lý địa bàn."* Trước đó, Phó Chủ tịch UBND TP ông Lê Văn Khoa cho rằng, để giải quyết căn cơ chúng ta đang triển khai nhiều dự án lớn như: xây bờ bao, công ngăn triều, xây dựng hệ thống thoát nước. Ông Khoa cũng cho hay: *"Chúng tôi đi thực địa thì thấy nổi lên một điều: Chủ quan trong quản lý là nguyên nhân quan trọng dẫn đến tình trạng này. Hầu hết các quận - huyện đều có hiện tượng nhiều cống xả, hồ ga thoát nước bị chiếm dụng, xây nhà trên đó làm ngăn dòng chảy. Việc xây nhà sao không biết, nhưng không biết quản lý thế nào mà vẫn dẫn đến như thế..."* - *"Để xử lý vấn đề này phải khôi phục hiện trạng, giải tỏa những nhà lấn chiếm. Nếu chúng ta quản lý tốt thì làm sao có việc này. Tôi nói nếu quận huyện nào còn tiếp tục để dân xây nhà lấn chiếm, các đồng chí Chủ tịch sẽ bị xem xét trách nhiệm...."*

Vậy với chủ đề nội dung bài tham luận này chúng ta hãy cùng xem xét việc gì đang xảy ra cho Thành phố: do thiên tai, do người dân, do quy hoạch hay do nguyên nhân quản lý,...!

Đánh giá sơ bộ vài nét về hệ thống kênh rạch: Thành phố Hồ Chí Minh có 1 hệ thống kênh rạch rất thuận tiện cho việc thoát nước mặt gồm 27 hệ kênh rạch chính và 16 hệ kênh nhánh, chiếm khoảng 16,8% diện tích tự nhiên của thành phố. Hệ thống kênh rạch này sẽ là công trình môi trường chủ đạo hình thành nên một mạng lưới sông nước và cây xanh trong việc phát triển đô thị và là nơi diễn ra các hoạt động vui chơi giải trí của người dân thành phố. Với hiện trạng trên, theo định hướng điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố, trong đó **Quan điểm phát triển kênh rạch thành phố Hồ Chí Minh dựa trên 3 khu vực nghiên cứu:**

Khu nội thành hiện hữu gồm 13 quận nội thành hiện hữu, với quận 1, quận 3, một phần quận 4, Bình Thạnh, quận 5, quận 6,...: Khu nội thành Thành phố Hồ Chí Minh có 5 hệ thống kênh rạch chính với tổng chiều dài khoảng 52 km đảm nhận chức năng tiêu thoát nước cho khu vực, bao gồm kênh Nhiêu Lộc – Thị Nghè, kênh Tàu Hũ – Bến Nghé, kênh Tẻ - kênh Đôi, kênh Tân Hóa – Lò Gốm và kênh Tham Lương – Bến Cát. Ngoài ra còn các chi lưu rạch nhánh là 47km. Kích thước của kênh rạch đã được xác định theo phương trình tính toán lượng mưa, cường độ mưa trong Quyết định 752/QĐ-TTg ngày 19/6/2001.

Khu đô thị mới phát triển gồm 6 quận mới,... Các kênh rạch chính vẫn giữ lại, riêng các kênh rạch nhỏ sẽ tùy thuộc vào Quy hoạch sử dụng đất. Sau khi xác định tuyến kênh rạch chính đảm nhận tiêu thoát nước mưa cho khu vực, cần lập một kế hoạch cải tạo kênh nhằm giúp dòng kênh có thể đảm nhận lưu lượng thoát nước mưa tăng lên do tiến trình đô thị hóa. Các tuyến cống chính thoát nước sẽ được bố trí từ khu đô thị hóa ra kênh rạch và được nghiên cứu tính toán trong từng dự án phát triển đô thị riêng lẻ, đảm bảo tiết diện đủ thoát nước.

Khu ngoại thành: gồm 5 huyện ngoại thành huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè, Cần Giuộc,...hệ thống kênh rạch chẳng chịt được khuyến khích giữ lại để kiểm soát ngập úng, bảo vệ môi trường và sử dụng làm nơi vui chơi giải trí cho người dân.

Trên đây là quan điểm phát triển kênh rạch được phân thành 3 khu vực nghiên cứu. Tuy nhiên, để quản lý không gian ven và trên kênh rạch trên địa bàn thì các quận huyện căn cứ vào đồ án quy hoạch phân khu để phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đến nay, Thành phố trải qua 2 lần lập Quy hoạch chung Thành phố: lần 1 năm 1998 lần 2 năm 2010 (Lần 1: Ngày 10/7/1998 Thủ tướng chính phủ ban hành quyết định số 123/1998/QĐ-TTg phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ chí minh đến năm 2020 *chưa có quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị*; Lần 2: Ngày 6/1/ 2010 Thủ tướng chính phủ ban hành quyết định số 24/QĐ-TTg phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ chí minh đến năm 2025 *đến năm 2014 mới duyệt quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị*). Chúng tôi xin nói về quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị ở phần sau. Giữa 2 lần duyệt quy hoạch chung này thì vào năm 2004, Thành phố ban hành quyết định 150 quy định về quản lý, sử dụng hành lang trên bờ sông, kênh, rạch thuộc địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (*Quyết định số 150/2004/QĐ-UB TP. Hồ Chí Minh vào ngày 09 tháng 06 năm 2004 về ban hành quy định quản lý, sử dụng hành lang trên bờ sông, kênh, rạch thuộc địa bàn thành phố Hồ Chí Minh*).

Các định hướng đồ án quy hoạch phân khu đều tuân thủ theo quyết định 150 này, trong đó quy định về cấp sông, rạch và chiều rộng phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh rạch, cụ thể quy định đó như sau:

Quy định hành lang trên bờ sông, kênh, rạch:

Số TT	Cấp kỹ thuật của sông, kênh, rạch	Chiều rộng phạm vi hành lang (m)
1	Cấp I – II	50m / mỗi bên
2	Cấp III – IV	30m / mỗi bên
3	Cấp V – VI	20m / mỗi bên
4	Kênh, rạch khi chưa được phân cấp kỹ thuật.	10m / mỗi bên

Cấp kỹ thuật sông, kênh, rạch chúng ta có bảng phân cấp đường thủy nội địa địa phương khu vực TP.HCM (*Ban hành kèm theo Quyết định số 66/2009/QĐ-UBND ngày 14/9/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố và Văn bản hiệu chỉnh số 5548/UBND-ĐTMT ngày 23/10/2009*), ví dụ: kênh ngêiêu lộc Thị nghề cấp VI (chiều rộng phạm vi hàng lang 20m mỗi bên), Kênh Thanh đa cấp V (20m). Sông Sài Gòn được quy định tại quy định cấp kỹ thuật nội địa Số: 36/2012/TT-BGTVT của Bộ giao thông vận tải quy định từ hạ lưu cầu Sài Gòn đến cầu Bình Triệu cấp II (50m), Từ cầu Bình Triệu đến hạ lưu đập Dầu Tiếng cấp III (30m). Như vậy mỗi cấp sông thì quy định chiều rộng phạm vi hành lang mỗi bên như trên. Các quy định về chiều rộng phạm vi hành lang nhằm các mục đích sau:

+ Phòng, chống lấn chiếm bờ sông, kênh, rạch và sử dụng đất không đúng theo mục đích đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Tạo quỹ đất để xây dựng các hệ thống hạ tầng kỹ thuật dọc sông, kênh, rạch (như đường giao thông, hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, lắp đặt biển báo hiệu hàng hải, đường thủy nội địa, công trình điện, thông tin liên lạc, trồng cây và bảo vệ cây chắn sóng, xây dựng công trình chống sạt lở bờ sông, xây dựng công trình thủy lợi và các công trình khác), xây dựng công trình phục vụ lợi ích công cộng, công viên, cây xanh nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường và cảnh quan đô thị thành phố.

Tuy nhiên quy định trên chưa quy định rõ trách nhiệm quản lý quy hoạch, kiến trúc của các cấp chính quyền của Thành phố, đối tượng phạm vi áp dụng, các vấn đề kiểm soát việc xây dựng chỉnh trang bảo vệ cảnh quan đô thị ... theo đồ án quy hoạch đô thị được duyệt. Vì lý do trên năm 2010 Chính phủ ban hành Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 trong đó có nội dung về Quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị và ngày 22/10/2010 Bộ xây dựng có thông tư 19/2010/TT-BXD hướng dẫn lập quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị. Căn cứ nghị định và thông tư hướng dẫn này ngày 29/8/2014 Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị chung Thành Phố đây là quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị cấp I và Thành phố đang tiến

hành lập quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị cấp II. Trong đó các Mục tiêu và nội dung về quy chế Quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị như sau:

Mục tiêu:

+ Quản lý về thực hiện theo đồ án quy hoạch đô thị được duyệt, kiểm soát theo định hướng phát triển kiến trúc, bảo vệ cảnh quan đô thị trên phạm vi toàn thành phố; kiểm soát việc xây dựng mới, cải tạo, chỉnh trang đô thị; quy định cụ thể trách nhiệm quản lý quy hoạch, kiến trúc của các cấp chính quyền của thành phố.

+ Đối tượng và phạm vi áp dụng: Quản lý quy hoạch, kiến trúc trong ranh giới của thành phố; các tổ chức và cá nhân trong nước, nước ngoài có hoạt động liên quan đến không gian, kiến trúc cảnh quan đô thị của thành phố có trách nhiệm thực hiện theo đúng Quy chế.

+ Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị nhằm cụ thể hóa và liên kết các đồ án quy hoạch phân khu đã được duyệt. Đồng thời kiểm soát việc xây dựng, chỉnh trang, phát triển, bảo vệ cảnh quan đô thị trong phạm vi nghiên cứu; quy định cụ thể trách nhiệm quản lý quy hoạch, kiến trúc của các cấp có thẩm quyền.

+ Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc là một trong các cơ sở để cơ quan quản lý kiến trúc, quy hoạch, xây dựng làm căn cứ quản lý đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng mới, cải tạo chỉnh trang các công trình kiến trúc, thiết kế cảnh quan trong đô thị và làm căn cứ để xác lập nhiệm vụ quy hoạch, thiết kế đô thị đối với khu vực chưa có quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị được duyệt.

Nội dung về quy chế Quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị:

+Phần I: Quy chế quản lý đối với quy hoạch & không gian kiến trúc đô thị

Phân định đối tượng quản lý: Khu chức năng mới phát triển; Khu vực khác của đô thị (Khu vực hiện hữu, Khu vực đặc thù (du lịch, thể dục thể thao, ...), Khu vực ven sông rạch, Khu vực gần khu hạ tầng kỹ thuật, nút giao thông, khu vực quân sự ...), Khu chức năng bảo tồn, Khu giáp ranh nội, ngoại thị.

Các nội dung quản lý gồm: Phân định, giới hạn khu vực quản lý; Quy mô, tính chất; Tổ chức không gian; Tầng cao công trình; Mật độ xây dựng; Hạ tầng xã hội; Hạ tầng kỹ thuật; Khuyến khích; Ngăn cấm/ hạn chế; Bảo vệ môi trường; Các quy định khác

+Phần II: Quy chế quản lý đối với công trình kiến trúc

Phân định đối tượng quản lý: Công trình dịch vụ công cộng (công sở, công trình giáo dục, thương mại, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, ...); Nhà ở; Công trình công nghiệp, kho tàng; Công trình có tính đặc thù (văn hoá kiến trúc đặc thù, tôn giáo - tín ngưỡng, tượng đài, công trình khác)

Các nội dung quản lý gồm: Mật độ xây dựng trong khuôn viên; Chi giới xây dựng; Khoảng lùi; Bố cục, ngôn ngữ, hình thức kiến trúc; Màu sắc, vật liệu; Cây xanh, sân vườn; Chỗ đỗ xe; Cổng, tường rào; Cao độ không chế xây dựng; Quan hệ với công trình lân cận xung quanh; Quy định khuyến khích; Quy định ngăn cấm/ hạn chế; Quy định liên quan khác.

+Phần III: Quy chế quản lý đối với không gian cảnh quan

Phân định đối tượng quản lý: Các hành lang xanh, sông hồ, mặt nước; Các vùng cảnh quan; Các tuyến trục.

+Phần IV: Quy chế quản lý đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông

Phân định đối tượng quản lý: Các công trình giao thông; Các công trình hạ tầng kỹ thuật; Công trình thông tin, viễn thông; Công trình quảng cáo, vật, bảng quảng cáo.

Các nội dung quản lý gồm: Bố cục, hình thức kiến trúc; Quy mô, kích thước; Công năng; Màu sắc, vật liệu; Quy định khuyến khích; Quy định ngăn cấm/ hạn chế; Quy định liên quan khác.

+Phần V: Quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và trách nhiệm quản lý nhà nước đối với quy hoạch, kiến trúc Thành phố.

Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân

Trách nhiệm quản lý nhà nước

+Phần VI: Tổ chức thực hiện.

Đến đây vì thời lượng của bài tham luận này, chúng ta cùng hệ thống lại theo tiến trình thời gian việc quản lý không gian trên và ven kênh rạch theo quy hoạch và các nội dung cần quản lý

theo quy định của pháp luật để chính quyền địa phương thực hiện và những vấn đề thực tế đang diễn ra: *do thiên tai, do người dân, do quy hoạch hay do nguyên nhân quản lý, ...!*

Nhận định về những pháp lý áp dụng cho quy hoạch đề quản lý là:

- Tháng 06 năm 2004 có quyết định 150/2004 quy định về hành lang trên bờ sông kênh rạch.

- Tháng 1 năm 2010 Thủ tướng chính phủ ban hành quyết định số 24/QĐ-TTg phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025

- Đến tháng 9 năm 2013 toàn thành phố phủ kín quy hoạch phân khu.

- Về ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị chung Thành Phố vào tháng 8/2014 với quyết định số 29/2014/QĐ-UBND. Đây là quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị cấp I.

Thiên nhiên vẫn diễn ra hàng năm, người dân vẫn mưu sinh sống hàng ngày, Quy hoạch theo pháp lý, quản lý thì theo quy hoạch,...!

Tuy nhiên, Đánh giá và nhìn nhận chung các dự án về hệ thống kênh rạch:

Khu nội thành hiện hữu: Hiện nay ngoài các kênh rạch đã được giải tỏa khơi thông theo các Dự án như kênh Tàu Hũ – Bến Nghé, Nhiêu Lộc – Thị Nghè, Tân Hóa Lò Gốm, các kênh rạch còn lại vẫn còn bị lấn chiếm, tình trạng xả rác và chất thải rắn trực tiếp xuống lòng kênh rạch làm cản trở, tắc nghẽn dòng chảy. Bộ mặt kênh rạch gắn liền với cảnh quan của thành phố, việc làm thay đổi các dòng kênh rạch sạch hơn chẳng những tạo điều kiện thoát nước tốt hơn mà còn làm cho thành phố đẹp hơn.

Kênh Nhiêu Lộc – Thị Nghè: có chiều dài 9470m và có lưu vực khoảng hơn 33 km². Đây là hệ thống thoát nước chính tự nhiên cho nhiều lưu vực thuộc các quận nội thành Thành phố Hồ Chí Minh (Tân Bình, Gò Vấp, Phú Nhuận, Bình Thạnh, quận 10, quận 3 và quận 1) đổ ra sông Sài Gòn.

Nhiều năm trước khu vực này đã bị ô nhiễm nghiêm trọng. Năm 1993, Sở Giao thông Vận tải TP HCM triển khai dự án Nhiêu Lộc - Thị Nghè giai đoạn 1 với số tiền là 8.600 tỷ đồng, trong đó vốn ODA của Ngân hàng Thế giới là 5.252 tỷ đồng, vốn đối ứng từ ngân sách thành phố là 3.348 tỷ đồng và phải di dời tới 7.000 hộ dân.

Dự án được triển khai là biểu hiện sự nỗ lực, quyết tâm của thành phố trong việc giảm ô nhiễm môi trường, giảm thiệt hại do ngập lụt trong địa bàn thành phố, cải tạo môi trường sống, nâng cao đời sống cho bà con xung quanh bờ kênh và thay đổi bộ mặt thành phố.

Ngoài ý nghĩa về môi trường, cải thiện đời sống người dân, dự án công trình cải tạo xây dựng kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè còn nâng cao năng lực giao thông, giảm bớt ùn tắc giao thông trên các tuyến đường như Lê Văn Sỹ, Cách mạng Tháng Tám và Nam Kỳ Khởi Nghĩa..., mang lại diện mạo mới cho thành phố.(xem hình)

Kênh Tàu Hũ- Bến Nghé: dài khoảng 9,3 km bắt đầu từ Sông Sài Gòn đến Kênh Lò Gốm chảy qua quận 1,4,5,6,8. Một thời gian dài tuyến đường thủy Tàu Hũ - Bến Nghé bị bỏ hoang, bùn đất bồi lắng làm dòng kênh cạn dần; nhà cửa nhếch nhác, tạm bợ được cất san sát dọc hai bờ kênh; rác rình nổi lênh bênh trên dòng kênh lớn nhất chạy ngang trung tâm thành phố này.

Ngày nay tuyến kênh này đến nay đã được cải tạo lòng kênh được nạo vét, Những khu nhà nhếch nhác được giải tỏa, những cây cầu mới thành hình và những con đường tuyệt đẹp được hình thành dọc bờ kênh là Đại lộ Võ Văn Kiệt và Bến Vân Đồn – Bến Bình Đông.

Kênh Tân Hoá - Lò Gốm: Hệ thống kênh Tân Hoá – Lò Gốm nằm trong khu cận trung tâm của nội thành Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến kênh chính có chiều dài khoảng 7.6 km chạy từ hướng Đông Bắc xuống Tây Nam Thành phố đi ngang qua các quận: Tân Bình, quận 11, quận 6, quận 8 và kết thúc tại điểm nối với kênh Tàu Hũ. Công trình cải tạo, nâng cấp kênh Tân Hóa- Lò Gốm đã được khánh thành, đưa vào sử dụng vào ngày 5/4/2015.

Kênh Đôi – kênh Tê: Tuyến kênh Đôi – kênh Tê có chiều dài khoảng 13,3km, chảy qua các quận 4, 7 và quận 8. Kênh bị giới hạn bởi rạch Cần Giuộc và sông Sài Gòn ở hai đầu, nhận nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp từ các quận đã nói ở trên. Hơn nữa, việc xả trực

tiếp rác từ các cư dân và ghe xuồng trong các quận này và các căn hộ lụp xụp xây cất bất hợp pháp đã làm xấu đi tình trạng môi trường của các kênh. Kênh còn bị ảnh hưởng bởi thủy triều từ hai hướng. Ở Giai đoạn 3 của Dự án cải thiện môi trường nước TPHCM, tuyến kênh này sẽ được cải tạo bắt đầu từ ngã 3 với sông Cần Giuộc đến cửa Tân Thuận ra sông Sài Gòn song song với việc cải tạo và mở rộng các tuyến đường dọc kênh như đường Trần Xuân Soạn, Tôn Thất Thuyết, Lưu Hữu Phước, Hoài Thanh, Nguyễn Duy và đường ven kênh song song với đường Phạm Thế Hiển.

Kênh Tham Lương – Bến Cát – rạch Nước Lên: Tuyến kênh Tham Lương – Bến Cát – rạch Nước Lên là một tuyến rạch quan trọng ở phía Bắc thành phố có chiều khoảng 33km, đi qua 7 quận gồm: 12, 8, Bình Thạnh, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Bình Tân và huyện Bình Chánh. Tuyến kênh này sẽ được cải tạo nạo vét theo Dự án tiêu thoát nước và cải thiện ô nhiễm kênh Tham Lương - Bến Cát - Rạch Nước Lên do Ban Quản lý dự án xây dựng công trình thuộc Trung tâm Điều hành Chương trình chống ngập TP.HCM làm chủ đầu tư.

Phụ lục hình ảnh hiện trạng và các dự án triển khai:
Hình ảnh hiện trạng:



Người dân Thanh Đa (quận Bình Thạnh) sống chung với ngập nước mỗi khi có triều cường. Ảnh: M.T



Mưa lớn nhiều ngày qua gây ra tình trạng ngập lụt ở TP.HCM.



Nhà trên rạch Cầu Bông, P.2, Q.Bình Thạnh - Ảnh: NGỌC HÀ



Rạch Long Vân nhiều đoạn bị lấn chiếm bít cả lối thoát nước. Ảnh: Quang Huy



Một đoạn rạch Xuyên Tâm nhìn từ trên cao. (Ảnh: Google Earth)

Các dự án đã triển khai:



Kênh Tàu Hũ - Bến Nghé hôm nay



Kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè trước đây



Cảnh quan kênh nhiều lộc thị nghè hiện nay.